

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2026/DSST

Ngày: 24/7/2026

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thuý

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Cúc

Ông Phạm Thuận

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Đức Lam Phương - Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2026/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1062/2026/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 1086/2026/QĐST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2026; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 1027/2026/QĐST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VPBank). Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Tùng, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Nguyễn Văn Chính, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; cùng địa chỉ liên hệ: Số 112 đường Phan Châu Trinh, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Theo Văn bản ủy quyền số 16/2026/UQN-CTQT ngày 27/3/2016). Ông Chính có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Phan Thị Hoài Th, sinh năm 1989; Nơi cư trú: K351/1 đường Hải Phòng, phường Thanh K, thành phố Đà N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án - ông Nguyễn Văn Chính là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V trình bày:***

Căn cứ các quy định của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (gọi tắt là VPBank) và nhu cầu, khả năng trả nợ của bà Phan Thị Hoài Th , Ngân hàng đã chấp thuận phát hành cho bà Phan Thị Hoài Th một thẻ tín dụng theo “Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử” ngày 13/11/2022. cụ thể: Loại thẻ: Shopee Platium. Hạn mức đề nghị: 35.000.000 đồng. Mục đích: Phục vụ tiêu dùng cá nhân. Lãi suất trong hạn: 3.99%/tháng. Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Quá trình thực hiện Hợp đồng trên, bà Phan Thị Hoài Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank từ ngày 13/11/2024 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng. VPBank đã nhiều lần đốc đốc, tạo điều kiện về mặt thời gian để thanh toán nợ, tuy nhiên, bà Phan Thị Hoài Th vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Do đó, Ngân hàng đã khởi kiện đến Toà án nhân dân khu vực 3 để yêu cầu bà Phan Thị Hoài Th trả tính đến ngày 24/07/2026, bà Thanh còn nợ tổng cộng số tiền 75.648.559 đồng (Trong đó nợ gốc là 33.001.786 đồng, nợ lãi là 42.646.773 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/07/2026 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay đã ký kết giữa các bên cho đến khi tất toán khoản vay.

* Bị đơn – bà Phan Thị Hoài Th mặc dù Toà án đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên toà nhưng vẫn không có ý kiến gì và không có mặt tại phiên họp và hoà giải.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng phát biểu:***

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho

đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với các đương sự: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt không lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý đối với việc vắng mặt của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật, cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí dân sự, chi phí tố tụng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp pháp luật trong tố tụng dân sự, quan điểm giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và bị đơn bà Phan Thị Hoài Th có nơi cư trú tại số K351/1 đường Hải Phòng, phường Thanh K, thành phố Đà N nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đà Nẵng theo Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn bà Phan Thị Hoài Th tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; người đại diện nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Chính có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

Bà Phan Thị Hoài Th có ký với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử này 13/11/2022. Ngân hàng đã cấp: Hạn mức đề nghị: 35.000.000 đồng. Mục đích sử dụng vốn vay: Phục vụ tiêu dùng cá nhân. Lãi suất trong vay: 3.29%/tháng. Lãi suất quá hạn áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng

150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, bà Phan Thị Hoài Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank từ ngày 13/11/2024 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. VPBank đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện về mặt thời gian để thanh toán nợ . Do đó, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu Tòa án buộc bà Phan Thị Hoài Th phải thanh toán tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 24/07/2026 là 75.648.559đồng (Trong đó nợ gốc là 33.001.786 đồng, nợ lãi là 42.646.773 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/07/2026 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay đã ký kết giữa các bên cho đến khi tất toán khoản vay.

[3] Tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu bị đơn bà Phan Thị Hoài Th phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nêu trên và tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay mà các bên đã ký kết cho đến khi tất toán khoản vay.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy: Theo Giấy đề nghị kèm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V và bà Phan Thị Hoài Th là hợp đồng vay tín dụng không có đảm bảo bằng tài sản, phù hợp với nội dung, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật thừa nhận. Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết có hình thức và nội dung phù hợp với Điều 117 Bộ luật Dân sự. Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ số tiền. Trong quá trình thực hiện các hợp đồng trên, bà Thanh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ đối với VPBank. Như vậy, bà Thanh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Giấy đăng ký kèm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử và Hợp đồng cho vay của Ngân hàng mà các bên đã ký kết nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, buộc bà Thanh phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 24/07/2026: 75.648.559đồng (Trong đó nợ gốc là 33.001.786 đồng, nợ lãi là 42.646.773 đồng) và bà Thanh có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh kể từ ngày 25/07/2026 theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay đã ký kết giữa các bên cho đến khi tất toán khoản vay là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 280, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về án phí DSST: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bị đơn bà Thanh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền bà Thanh phải chịu là $75.648.559 \text{ đồng} \times 5\% = 3.782.427 \text{ đồng}$.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 463, Điều 464, Điều 465, Điều 466 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đối với bà Phan Thị Hoài Th .

Tuyên xử:

1. Buộc Phan Thị Hoài Th phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tổng số tiền tính đến ngày 24/07/2026 là: 75.648.559 đồng (Trong đó nợ gốc là 33.001.786 đồng, nợ lãi là 42.646.773 đồng).

Kể từ ngày 25/7/2026, bà Phan Thị Hoài Th còn phải tiếp tục trả các khoản nợ lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 13/11/2022 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V và bà Phan Thị Hoài Th cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 3.782.427 đồng bà Phan Thị Hoài Th phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền tạm ứng án phí 1.428.918 đồng theo biên lai thu số 0001276 ngày 04 tháng 02 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36, 72 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 3 – Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hồng Thuỷ



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ